

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC CHUYÊN ĐỀ “TÌM HIỂU VỀ MỘT TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT CHUYỂN THỂ TỪ VĂN HỌC” CHO HỌC SINH LỚP 12

PHẠM THỊ THANH PHƯƠNG
Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Nhận bài ngày 26/4/2026. Sửa chữa xong 28/5/2026. Duyệt đăng 05/6/2026.

Abstract

In the 2018 Language and Literature curriculum, the thematic unit “Exploring an Artistic Adaptation of a Literary Work” (Grade 12) clearly reflects the orientation toward integrating literature with other art forms in literature teaching. Since the expected learning outcomes require in-depth knowledge related to art forms beyond literature, which are often unfamiliar to students’ ordinary experiences, effective learning of this thematic unit requires students to engage in both cognitive and practical experiential activities in order to understand the nature of the adaptation process of literary works. This article proposes several approaches to organizing experiential activities corresponding to the main contents of the thematic unit. These measures aim to achieve the objectives of the thematic unit while promoting students’ active, proactive, and “co-creative” roles in the reception and creation of artistic works, thereby inspiring career orientations related to the social sciences and the arts.

Keywords: Artistic adaptation, organizing experiential activities, teaching thematic units in Literature, Language and Literature curriculum.

1. Đặt vấn đề

Hướng tới mục tiêu “Nhằm tăng cường kiến thức về văn học và ngôn ngữ, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đáp ứng sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp của học sinh (HS)” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, tr. 4), chương trình Ngữ văn 2018 đã thiết kế các chuyên đề học tập phân bổ đều ở cả ba khối lớp 10, 11, 12, trong đó chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học” (lớp 12). Đây là chuyên đề thể hiện rõ định hướng tích hợp văn học với các loại hình nghệ thuật khác trong dạy học Ngữ văn, với những yêu cầu và nội dung dạy học lần đầu tiên được đưa vào chương trình Ngữ văn trung học phổ thông. Mang tính chuyên sâu về nội dung dạy học và đòi hỏi năng lực tự học, tự nghiên cứu, tư duy phản biện cao ở người học, trên thực tế, việc học tập chuyên đề này đang là thách thức lớn đối với HS lớp 12. Trước lĩnh vực kiến thức còn xa lạ với kinh nghiệm thông thường (các loại hình nghệ thuật), khi học tập chuyên đề này, HS cần phải được trải nghiệm những hoạt động nghệ thuật trong thực tiễn, có như thế mới có nền tảng để hiểu và đánh giá được các tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi muốn đưa ra đề xuất về một số biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm (HĐTN) trong dạy học chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học” cho HS lớp 12. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học các chuyên đề nói riêng, dạy học Ngữ văn nói chung theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lí luận

2.1.1. Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn

Lí thuyết học tập qua trải nghiệm (experiential learning) ra đời cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX đã nhanh chóng trở thành một xu thế đổi mới GDPT trên toàn thế giới. Theo lí thuyết này, tri thức được kiến tạo khi người học trực

Email: phuongptt@vnu.edu.vn

tiếp dần thân vào hành động, thực hiện suy ngẫm phản hồi và chuyển hóa kinh nghiệm cá nhân thành hiểu biết mới (D. Kolb, 1984). Tại Việt Nam, lí thuyết này đã được vận dụng để xây dựng chương trình GDPT 2018, khi HĐTN được xây dựng trên hai cấp độ: là hoạt động giáo dục trong nhà trường được thực hiện độc lập và đồng thời với các môn học và là HĐTN trong môn học, gắn trực tiếp với nội dung dạy học từng môn cụ thể của một khối lớp, được tích hợp trong một bài học, chủ đề dạy học nhất định (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a). Trong môn Ngữ văn, HĐTN môn học là hoạt động “người học được “nhúng” vào, nếm trải, kinh qua nội dung cụ thể, sinh động, gắn với đời sống của tri thức ngữ văn, nếm trải hoạt động giao tiếp đọc - viết - nói và nghe trong ngữ cảnh thực hoặc giả định nhưng giàu tính xác thực, mang hơi thở của cuộc đời”, từ đó “hiểu nội dung học tập, hiểu bản thân và hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực của chính mình” (Phạm Thị Thu Hương, 2024, tr. 309). Dựa vào đặc thù môn học và tính chất của hoạt động, có thể chia thành HĐTN lồng ghép trong hoạt động dạy học (như làm bài tập, trò chơi, đóng vai, thảo luận, chia sẻ,...) và HĐTN độc lập, ngoài hoạt động dạy học (như sân khấu hóa, hội thi, cuộc thi, giao lưu, tham quan dã ngoại, câu lạc bộ văn học, dự án nghiên cứu,...) gọi tắt là HĐTN trong giờ và ngoài giờ. Đối với một văn bản văn học hay một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học, sự tiếp nhận của người thường thức đóng vai trò quan trọng trong việc kiến tạo ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. Vì thế việc tổ chức HĐTN đóng vai trò quan trọng nhằm huy động vốn sống, cảm xúc cá nhân để “lấp đầy” những “khoảng trống” thẩm mĩ của tác phẩm, thực hiện vai trò “đồng sáng tạo” cùng tác giả.

2.1.2. Chuyển thể tác phẩm văn học

Thuật ngữ “chuyển thể” được dịch từ thuật ngữ “adaptation” trong tiếng Anh (vốn có nghĩa gốc từ tiếng Latin là làm cho thích nghi, phù hợp), chỉ một quá trình thay đổi hay biến chuyển một tài liệu từ dạng này hay dạng khác (ví dụ từ truyện sang kịch bản, từ truyện sang thơ) hoặc từ một loại hình nghệ thuật này sang loại hình nghệ thuật khác (ví dụ từ văn học sang điện ảnh, từ hội họa sang điêu khắc,...). Hiện nay, với sự mở rộng khái niệm ngôn ngữ và văn bản ra các lĩnh vực nghệ thuật khác, theo lí thuyết liên văn bản, chuyển thể “là sự chuyển dịch từ hệ thống ngôn ngữ- kí hiệu này sang hệ thống ngôn ngữ- kí hiệu khác” (Lê Thị Dương, 2016, tr. 82). Dưới góc nhìn của nhà làm luật, chuyển thể là một trong các “tác phẩm phái sinh”, dựa trên tác phẩm gốc đã tồn tại trước đó (thường là tác phẩm văn học, nghệ thuật) để chuyển đổi sang loại hình nghệ thuật khác trên cơ sở đảm bảo nội dung của tác phẩm gốc, và việc này được thực hiện theo luật “bản quyền” (Quốc hội, 2009). *Chuyển thể tác phẩm văn học*, theo lí thuyết liên văn bản, có thể hiểu là sự chuyển dịch từ hệ thống ngôn ngữ - kí hiệu của loại hình nghệ thuật văn học (tác phẩm văn học) sang hệ thống ngôn ngữ - kí hiệu của loại hình nghệ thuật khác (hội họa, âm nhạc, điện ảnh, sân khấu,...). Có hai phương thức chuyển thể tác phẩm văn học cơ bản: 1- Chuyển thể trung thành hay sát với tác phẩm văn học gốc: Quá trình chuyển thể dựa chủ yếu vào chất liệu văn học, hầu như không thay đổi các vấn đề đã được đặt ra trong tác phẩm văn học, sự thay đổi nếu có chỉ mang tính chi tiết, cục bộ; 2- Chuyển thể tự do (ít trung thành với tác phẩm văn học gốc): quá trình chuyển thể chỉ dựa trên một số ý tưởng, thậm chí chỉ vài gợi ý nhỏ của một hay nhiều tác phẩm văn học, vì thế có thể chỉ thấy “thấp thoáng bóng dáng” của tác phẩm văn học gốc ở tác phẩm chuyển thể. Dù chuyển thể theo phương thức nào, tác phẩm chuyển thể từ văn học vẫn phải có những thay đổi nhất định so với nguyên tác để phù hợp với đặc trưng ngôn ngữ của loại hình nghệ thuật khác văn học và đều có những giá trị nhất định, tương đương nhau. Tác phẩm chuyển thể là một tác phẩm nghệ thuật được sáng tạo và tiếp nhận theo quy luật riêng, đặc trưng của loại hình nghệ thuật mà nó thuộc về, với đời sống độc lập (tương đối) của riêng nó.

2.1.3. Yêu cầu cần đạt và nội dung dạy học của chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học” trong Chương trình Ngữ văn 2018

Trong Chương trình Ngữ văn 2018, yêu cầu cần đạt và nội dung dạy học của chuyên đề này được mô tả cụ thể qua bảng sau (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b, tr. 78):

Yêu cầu cần đạt	Nội dung
- Hiểu thế nào là chuyển thể tác phẩm văn học. - Biết cách tìm hiểu, giới thiệu, thuyết trình về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học. - Nêu được ý tưởng và cách thức tiến hành chuyển thể một tác phẩm văn học.	- Tác phẩm văn học và chuyển thể tác phẩm văn học - Một số điểm khác biệt cơ bản giữa tác phẩm văn học và tác phẩm chuyển thể từ tác phẩm văn học - Cách chuyển thể một tác phẩm văn học thành bộ phim, tác phẩm hội họa, âm nhạc,...

Có thể thấy ở chuyên đề này, nội dung chính để dạy học thuộc về một loại hình nghệ thuật khác nhưng lại có mối liên hệ mật thiết với văn học. Để học tập chuyên đề này, ngoài việc nắm chắc đặc trưng của tác phẩm văn học, người học cần phải được trang bị những kiến thức về đặc trưng của các loại hình nghệ thuật khác, có như vậy mới có thể giới thiệu, đánh giá được về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học. Mặt khác, do sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp của người học rất đa dạng, nên lĩnh vực nghệ thuật liên quan đến chuyên đề cũng mang tính mở - HS có thể lựa chọn bất kì tác phẩm nghệ thuật nào chuyển thể từ văn học thuộc bất kì một loại hình nghệ thuật khác mà mình có hứng thú, có thể mạnh (điện ảnh, hội họa, âm nhạc, sân khấu,...). Việc tổ chức HĐTN trong dạy học chuyên đề này là hoàn toàn phù hợp để các em được tích lũy những kiến thức, nhúng mình trong những hoạt động nghệ thuật vốn không phải phổ biến với đa số, từ đó vận dụng để quan sát, đánh giá, phản hồi những tác phẩm nghệ thuật chuyển thể, có ý tưởng sáng tạo để tiến hành chuyển thể một tác phẩm văn học. Những kiến thức, kĩ năng HS đạt được là nhờ sự tương tác, chuyển hóa từ những “trải nghiệm” của bản thân trong quá trình “kinh qua” những hoạt động tiếp nhận và sáng tạo nghệ thuật.

2.2. Một số biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học” cho học sinh lớp 12

Căn cứ cấu trúc các phần của chuyên đề trong sách *Chuyên đề học tập Ngữ văn 12* (Bùi Mạnh Hùng và cộng sự, 2026), ở phần này, chúng tôi sẽ đưa ra gợi ý về một số cách thức triển khai để tổ chức HĐTN các nội dung: thưởng thức tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học- nghiên cứu, phân tích và giới thiệu tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học - thực hành chuyển thể.

2.2.1. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thưởng thức tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học

Yêu cầu cần đạt của phần 1 trong sách chuyên đề (*Thưởng thức một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học*) là HS phải “hiểu” được đặc trưng cơ bản của các loại hình nghệ thuật khác trong sự so sánh với văn học và “giải mã các kí hiệu nghệ thuật”, từ đó nhận xét, đánh giá được giá trị của tác phẩm nghệ thuật. Tuy nhiên trong thực tế, phần lớn HS tiếp cận các loại hình nghệ thuật ngoài văn học (như phim điện ảnh, tranh vẽ, bản nhạc phổ thơ,...) một cách hoàn toàn cảm tính hoặc thuần túy giải trí mà không có nền tảng lý luận để nhìn ra cấu trúc ngôn ngữ riêng biệt của từng loại hình. Các em có thể hiểu rất rõ văn bản văn học gốc nhưng lại vô cùng lúng túng khi tiếp nhận hệ thống ký hiệu - ngôn từ của loại hình nghệ thuật khác chuyển thể từ văn học. Vì vậy HS cần được trải nghiệm thưởng thức nghệ thuật, được “nhúng mình” vào không gian nghệ thuật sống động, từ đó hình thành cảm xúc thẩm mĩ và kinh nghiệm tiếp nhận nghệ thuật. HĐTN này hướng đến việc tổ chức cho HS thưởng thức một cách bài bản các tác phẩm nghệ thuật chuyển thể (bộ phim/ bức tranh/ bài hát,...) bằng cách thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật một cách có định hướng, thông qua việc hoàn thành các phiếu học tập trải nghiệm định hướng quan sát, ghi lại những ấn tượng ban đầu về màu sắc, nhịp điệu hay tạo hình nhân vật, so sánh với ngôn ngữ của tác phẩm văn học gốc.

Việc tổ chức cho HS trải nghiệm thưởng thức tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học có thể được tiến hành theo 4 bước: 1- *Chuẩn bị không gian và học liệu*: Nếu không có điều kiện trải nghiệm thực tế (ở rạp chiếu phim/phòng triển lãm tranh,...), GV có thể biến không gian lớp học thành một “rạp phim mini”/“phòng trà âm nhạc hoặc một “phòng triển lãm tranh ảo”. HS được yêu cầu đọc trước văn bản gốc, ghi chép lại nhận xét về một số yếu tố làm tiền đề cho sự so sánh với tác phẩm chuyển thể (ví dụ miêu tả nhân vật, hình ảnh, nhịp điệu thơ,...); 2- *Tổ chức thưởng thức nghệ thuật (Quan sát phản hồi)*: Cho HS xem phim nghe ca khúc/quan sát tranh,... yêu cầu HS điền vào *Phiếu trải nghiệm thẩm mĩ* mà GV đã thiết kế, tập trung vào việc “giải mã kí hiệu tác phẩm nghệ thuật chuyển thể” trong sự so sánh với tác phẩm văn học gốc (ví dụ sự thể hiện nội tâm nhân vật qua diễn xuất của diễn viên, hiệu ứng âm nhạc tương ứng với tâm trạng nhân vật như thế nào,...); 3- *Chia sẻ ấn tượng ban đầu*: Tổ chức thảo luận nhanh theo cặp đôi hoặc nhóm nhỏ. HS tự do bộc lộ những ấn tượng mạnh mẽ nhất khi chứng kiến sự chuyển dịch từ câu chữ sang hình ảnh, âm thanh (ví dụ: Phân đoạn nào làm em bất ngờ nhất? Hình ảnh trên màn ảnh khác gì so với trí tưởng tượng của em khi đọc câu chữ văn học?...); 4- *Khái quát hóa tri thức, lí thuyết*: GV định hướng HS rút ra nhận xét: Tác phẩm chuyển thể là một chỉnh thể nghệ thuật độc lập, thưởng thức nó cần dựa trên các đặc trưng ngôn ngữ riêng của loại hình nghệ thuật đó chứ không đơn thuần là đối chiếu xem có “giống” truyện hay không.

Ví dụ để tổ chức HĐTN thường thức tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học, GV có thể cho HS xem một trích đoạn phim *Làng Vũ Đại ngày ấy* trong sự so sánh với tác phẩm gốc là *Chí Phèo*. Một trong những nội dung cần “giải mã kí hiệu” trong *Phiếu trải nghiệm thẩm mĩ* là sự thể hiện nội tâm nhân vật Chí Phèo khi được ăn bát cháo hành của Thị Nở. Nếu trong truyện sự xúc động của Chí Phèo được diễn tả bằng ngôn từ (“hắn thấy mắt hình như ươn ướt”, “Trời ơi cháo mới thơm làm sao”,...) thì trong phim, điều này được đặc tả bằng hình ảnh và âm thanh trực quan: hình ảnh hơi khói bốc nghi ngút từ bát cháo, đôi bàn tay thô kệch run rẩy của Chí, tiếng húp cháo sột soạt và đặc biệt là sự thay đổi sắc diện trên gương mặt diễn viên,... Qua những ghi chép, phát hiện, cảm nhận, HS sẽ đúc rút được đặc điểm hệ thống ngôn ngữ - kí hiệu phức hợp của nghệ thuật điện ảnh.

2.2.2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm nghiên cứu, phân tích và giới thiệu tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học

Phần hai của chuyên đề yêu cầu HS “Viết bài phân tích, giới thiệu và thuyết trình về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ văn học”. Đây là nhiệm vụ tích hợp ở mức độ khó, đòi hỏi HS lớp 12 không chỉ có năng lực ngôn ngữ - văn học mà còn phải có tư duy phê bình, khả năng nghiên cứu khoa học liên môn. Nếu chỉ dạy học theo cách giao đề bài về nhà thực hiện thì HS sẽ có xu hướng sao chép các bài văn mẫu, các bài review phim có sẵn trên mạng. Vì thế nội dung này nên được tổ chức dưới hình thức một dự án học tập, HS được trao quyền chủ động, đóng vai là những “nhà phê bình nghệ thuật” để tự nghiên cứu và kiến tạo tri thức. Trải nghiệm viết và thuyết trình theo quy trình khoa học giúp các em hiểu rằng: phê bình một tác phẩm chuyển thể không phải là so sánh xem nó “giống” hay “khác” tác phẩm gốc để khen/chê mà là đánh giá nó như một tác phẩm nghệ thuật độc lập, đứng trên góc nhìn đặc trưng của loại hình nghệ thuật mà tác phẩm đó thuộc về. HĐTN thông qua thực hiện dự án được tiến hành qua 4 bước sau: 1- *Thành lập nhóm và lập kế hoạch*: GV công bố tên, mục tiêu dự án, công khai bảng Rubric đánh giá sản phẩm viết và thuyết trình. HS tự chọn nhóm dựa trên sự đồng điệu về sở thích loại hình nghệ thuật (ví dụ Nhóm Điện ảnh, Nhóm Âm nhạc, Nhóm Sân khấu, Nhóm Hội họa,...). Mỗi nhóm tự lựa chọn một cặp tác phẩm (văn bản văn học gốc và sản phẩm chuyển thể) để thực hiện dự án, bầu trưởng nhóm và phân công công việc cụ thể. Các nhóm lập bảng tiến độ và cam kết thực hiện; 2- *Trải nghiệm nghiên cứu và viết bài*: Các nhóm tiến hành đọc kĩ văn bản gốc và nghiên cứu tác phẩm chuyển thể. GV đóng vai trò là chuyên gia cố vấn, tổ chức các buổi tham vấn ngắn để hướng dẫn HS triển khai các ý cơ bản của bài nghiên cứu, các tiêu chí cần so sánh và đánh giá, chỉnh sửa bản thảo bước đầu cho học sinh; 3- *Trải nghiệm Hội thảo khoa học “Sự giao thoa nghệ thuật”*: GV thiết kế không gian hội thảo trong lớp học. Mỗi nhóm thuyết trình sản phẩm của mình, các nhóm khác đóng vai là các nhà phản biện, đặt câu hỏi cho nhóm báo cáo; 4- *Phản hồi và đánh giá tổng kết*: HS tự đánh giá đóng góp của các thành viên trong nhóm, các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau dựa trên Rubric. GV đưa ra những nhận xét tổng kết vấn đề, chuẩn hóa lại các kiến thức cơ bản. Với hoạt động này, HS sẽ được đóng vai các chuyên gia để nghiên cứu, giới thiệu, phê bình về các tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học, bằng kinh nghiệm đã được “thường thức nghệ thuật” ở phần 1, cộng với sự tìm tòi, nghiên cứu cùng với nhóm dự án. Việc trải nghiệm học tập qua nghiên cứu, làm dự án, thảo luận,... sẽ phát huy tính tích cực, chủ động, tư duy phản biện ở người học.

2.2.3. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực hành chuyển thể tác phẩm văn học

Nếu ở hai phần trước, HS đóng vai trò là người tiếp nhận tác phẩm nghệ thuật thì ở hoạt động này, các em trở thành chủ thể sáng tạo nghệ thuật. Đây là yêu cầu mang tính thách thức nhất của chuyên đề, bởi quá trình sáng tạo nghệ thuật không thể chỉ dựa trên lí thuyết mà còn phải được thực hành nhiều, qua nhiều công đoạn phức tạp, thậm chí sẽ liên quan đến rất nhiều ekip thực hiện (ví dụ để thực hiện chuyển thể tác phẩm văn học thành tác phẩm điện ảnh cần sự tham gia của một ekip bao gồm nhà biên kịch, đạo diễn, diễn viên, nhà quay phim, chuyên gia âm thanh, trang phục,...). Trước khi bắt tay vào thực hiện chuyển thể, ngoài việc được trang bị lí thuyết về cách chuyển thể một tác phẩm văn học, HS cần được tham gia những HĐTN thực tế để tích lũy kiến thức, những “câu chuyện làm nghề” của người trong cuộc, như: + *Tham quan trải nghiệm những cơ sở sáng tạo nghệ thuật* (xưởng vẽ, xưởng làm phim, đoàn kịch,...): Hoạt động này giúp HS có những quan sát thực tế để hiểu về công việc sáng tạo của các loại hình nghệ thuật, từ đó hình dung việc thực hiện chuyển thể một tác phẩm cụ thể sẽ diễn ra như thế nào. Trong quá trình tham quan trải

nghiệm HS cần ghi chép lại những thu hoạch quan trọng đối với bản thân về quá trình sáng tạo tác phẩm của người nghệ sĩ; + *Mời chuyên gia - các tác giả chuyển thể nói chuyện, chia sẻ về công việc chuyển thể*: Việc được gặp trực tiếp, nghe họ chia sẻ những câu chuyện, kinh nghiệm nghề nghiệp trong quá trình chuyển thể, có thể hỏi đáp những thắc mắc... sẽ giúp HS thu nhận được những thông tin giá trị, mang tính thực tiễn cao về nội dung dạy học này. Để tổ chức cho HS trải nghiệm thực hành chuyển thể tác phẩm văn học, GV có thể thành lập một dự án mang tên “Xưởng sản xuất tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học”, với nhiều phân xưởng sáng tạo (về các loại hình nghệ thuật khác nhau) để HS tự do đăng ký theo sở trường cá nhân. Dự án được triển khai theo 5 bước sau: 1- *Khởi tạo ý tưởng và lựa chọn chất liệu*: GV tổ chức một buổi chia sẻ ý tưởng sáng tạo, HS thảo luận và đề xuất các tác phẩm văn học gốc có tiềm năng chuyển thể cao (những truyện ngắn giàu tính kịch, những bài thơ giàu tính nhạc, chất họa,...). HS chốt tác phẩm và phương thức chuyển thể (trung thành hay cải biên); 2- *Phác thảo kịch bản và duyệt ý tưởng nghệ thuật*: HS không bắt tay vào chế tác ngay mà phải viết “Bản thuyết minh ý tưởng chuyển thể” kèm theo sản phẩm thô ban đầu (ý tưởng kịch bản, bản phác thảo,...). GV tiến hành duyệt ý tưởng để đảm bảo HS đi đúng hướng, không làm sai lệch nghiêm trọng các giá trị nhân văn, tư tưởng của nguyên tác; 3- *Thực hành sáng tạo sản phẩm*: HS làm việc nhóm ngoài giờ lên lớp và tận dụng các tiết thực hành tại phòng đa năng. Các em phân công nhau chuẩn bị đạo cụ, phục trang, tập diễn xuất hoặc sử dụng các phần mềm công nghệ đồ họa, thu âm để hoàn thiện sản phẩm. GV theo dõi sát sao, hỗ trợ tháo gỡ các vướng mắc về mặt kỹ thuật cho HS; 4- *Ngày hội triển lãm nghệ thuật*: GV tổ chức một buổi triển lãm kết hợp biểu diễn công khai với tên gọi “Thao diễn nghệ thuật học đường”. Sản phẩm tranh vẽ, kịch bản, storyboard được triển lãm xung quanh lớp học; các tiểu phẩm kịch được HS sân khấu hóa trực tiếp; các video clip điện ảnh được công chiếu công khai trước toàn trường, các sản phẩm âm nhạc được trình diễn trực tiếp trên sân khấu,...; 5- *Đánh giá và phản hồi*: GV cùng HS đánh giá sản phẩm trên các tiêu chí như mức độ phù hợp với nguyên tác, tính sáng tạo, khả năng biểu đạt nghệ thuật và hiệu quả hợp tác nhóm. Hoạt động này có thể được tổ chức thành những dự án học tập với quy mô lớn hơn một lớp học, có thể liên kết với các cơ sở nghệ thuật bên ngoài nhà trường để có thể huy động được đông đảo nguồn lực tham gia và có ý nghĩa xã hội sâu rộng hơn. HĐTN thực hành này sẽ giúp HS phát huy được tiềm năng sáng tạo của bản thân, đồng thời thêm hiểu sâu sắc lao động nghệ thuật gian khổ của một người nghệ sĩ.

3. Kết luận

Như vậy, tổ chức HĐTN trong dạy học chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học” cho HS lớp 12 là một hướng đi phù hợp với xu thế đổi mới giáo dục hiện nay. Qua việc dẫn thân vào các chuỗi hoạt động từ thưởng thức, nghiên cứu - phê bình đến thực hành sáng tạo nghệ thuật, HS không còn tiếp nhận tri thức một cách thụ động mà đã được “nhúng mình” vào không gian nghệ thuật sinh động, tự mình giải mã các hệ thống ký hiệu liên văn bản và chuyển hóa kinh nghiệm cá nhân thành những sản phẩm sáng tạo nghệ thuật. Đối với HS lớp 12, những trải nghiệm học thuật và thực tiễn này không chỉ giúp các em đáp ứng tốt các yêu cầu cần đạt của Chương trình Ngữ văn 2018 mà còn mở ra cơ hội định hướng nghề nghiệp rõ nét trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Để mô hình dạy học này đạt hiệu quả tối ưu, người GV phải làm tốt vai trò cố vấn, tổ chức nhiều hình thức, phương pháp dạy học tích cực, sáng tạo, đồng thời nhà trường cần chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và tăng cường liên kết với các nguồn lực xã hội ngoài nhà trường. Nội dung học tập của chuyên đề cũng khẳng định vai trò to lớn của tích hợp liên ngành trong dạy học Ngữ văn.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
 Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018b). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*.
 Bùi Mạnh Hùng (tổng thủ biên) và cộng sự (2026). *Chuyên đề học tập Ngữ văn 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.
 D. Kolb, (1984). *Experiential learning: experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
 Lê Thị Dương (2016). *Chuyển thể văn học - điện ảnh (Nghiên cứu liên văn bản)*. NXB Khoa học xã hội.
 Phạm Thị Thu Hương (chủ biên) và cộng sự (2024). *Giáo trình Xây dựng kế hoạch dạy học môn Ngữ văn*. NXB Đại học Sư phạm.
 Quốc hội (2009). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ*. Số 36/2009/QH12, ngày 19/6/2009.